

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 4 - Luật pháp của đức tin.

Chúng ta đang học Lễ thật về đức tin và chúng ta đã được biết đức tin là ân tứ thuộc linh, nghĩa là thuộc về thần linh và sự sống, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, để giúp cho loài người hiểu được ý muốn của Đức Chúa Trời và hiệp một với Đức Chúa Trời. Như vậy, để có thể sở hữu được đức tin mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho, thì người tin Chúa phải nhận biết luật pháp của đức tin, nghĩa là chúng ta phải nhận biết đức tin hoạt động như thế nào, cũng như việc người ta phải nhận biết phương thức hoạt động của các loại máy, hoặc dân dụng, hoặc quân dụng, hoặc y-tế, hoặc công nghiệp, cùng nhận biết phương pháp bảo quản, vận hành, bảo dưỡng các loại máy đó, vì tất cả các vật do người ta chế tạo ra đó, sẽ không thể tự bảo vệ mình hay là tự sửa chữa, tự khắc phục những sự cố, mà chúng phụ thuộc hoàn toàn vào con người.

Cũng một lẽ đó, tất cả các ân tứ thuộc linh mà những người tin Chúa sẽ nhận được đó, đều do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và ban cho, nhưng không phải tất cả mọi người tin Chúa đều sẽ nhận được các ân tứ giống nhau, mà tùy thuộc vào chức vụ, tùy thuộc vào sự kêu gọi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ định cho mà mỗi người tin Chúa sẽ nhận được những ân tứ khác nhau, để hầu việc Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 12:4-11: Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người này nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người này được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.

Rô-ma 12:1-8: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm trí mình (*your mind*), để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Vả, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.

Chữ **lượng** - **measure**^{G3358} chép trong câu 3 trên, đó là chữ μέτρον - **metron**, số 3358 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **cấp bậc, địa vị, trình độ, mức độ, phân được chia cho, phạm vi, giới hạn, chừng mực;**

Trong bài trước, chúng ta đã nói đến những sự ban cho của Đức Chúa Trời đối với thân thể xác thịt của chúng ta, tức là trong một thân thể có nhiều chi thể, mà theo cách gọi của y học, là các bộ máy, các cơ quan, như bộ máy hô hấp, bộ máy tuần hoàn, bộ máy tiêu hoá v.v...; Ví dụ như bộ máy tiêu hoá bao gồm răng, miệng, lưỡi, cuống họng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già, trực tràng, hồng tràng và hậu môn. Nhưng để bộ máy này hoạt động hữu hiệu, thì cần phải có một số bộ máy khác trợ giúp mà tạo ra dịch dạ dày, để tiêu hoá các loại thực phẩm mà người ta sẽ ăn qua đường miệng. Ví dụ như tụy, gan, mật, cùng tuyến tạo ra nước miếng (nước bọt) hợp lại để tạo thành dịch dạ dày.

Các bộ máy này sẽ luôn ở trong tình trạng chờ đợi công việc được giao cho làm, đó là khi người ta ngửi thấy mùi của thực phẩm, hoặc nhìn thấy đồ ăn, thậm chí nghe nói về thực phẩm, thì các cơ quan thuộc về hệ thần kinh trung ương sẽ phân tích các thông tin mà người ta vừa nhìn thấy, hoặc vừa nghe được, hoặc vừa ngửi thấy, hoặc miệng lưỡi của người ấy vừa được nếm vị thực phẩm đó, mà ra lệnh cho các bộ máy liên quan đến sự tiêu hoá, khởi động chức năng mà Đức Chúa Trời đã định cho nó. Tùy theo ý muốn của người ấy có thích, có thèm, có muốn ăn, có muốn uống các thực phẩm đó hay không, mà dịch vị được tiết ra nhiều hay ít, tùy

thuộc vào lòng ham muốn của người ấy. Thực phẩm mà người ta sẽ ăn đó sẽ được tiêu hoá nhanh hơn và tiêu hoá hoàn toàn, nếu dịch dạ dày cùng các dịch liên quan đến sự tiêu hoá được tiết ra đủ và cân bằng cung cấp cho bộ máy tiêu hoá này, bắt đầu từ khi người ta nếm, nhai, nuốt vào trong dạ dày, rồi được chuyển xuống ruột non rồi tới tà tràng, đại tràng và cuối cùng là việc hấp thụ lại nước tại ruột già, trước khi đào thải ra ngoài.

Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người có hai thân thể, một thân thể thuộc về đất và một thân thể thuộc về trời, tuy có các chức năng khác nhau, nhưng cách thức hoạt động và hành động cũng rất giống nhau. Vì thế cho nên, nếu chúng ta có sự hiểu biết về giải phẫu thân thể xác thịt, thì chúng ta sẽ hiểu được cách thức hoạt động của các ân tứ thuộc linh, mà danh xưng của mười hai con trai và một con gái của Gia-cốp đó là bóng, trong đó có chức năng *nhìn* (**Ru-bên** ra từ Lê-a), chức năng *nghe* (**Si-mê-ôn** ra từ Lê-a), chức năng *đức tin* (**Lê-vi** ra từ Lê-a), chức năng *nói* (**Giu-đa** ra từ Lê-a), chức năng *cầu nguyện, cầu thay* (**Y-sa-ca** ra từ Lê-a), chức năng *nhận biết chân giá trị của tâm linh, sự tôn trọng, sự vui mừng* (**Sa-bu-lôn** ra từ Lê-a), chức năng *tự cáo trách, biết nhận xét, biết phê bình, sự chấp hành Luật pháp của Đức Chúa Trời* (**Đi-na** ra từ Lê-a), chức năng *hiểu biết ý nghĩa chân giá trị của Luật pháp* (**Đan** ra từ Bi-la, con đòi của Ra-chên), chức năng *hoàn thành công việc được giao* (**Nép-ta-li** ra từ Bi-la, con đòi của Ra-chên), chức năng *công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời* (**Gát** ra từ Xinh-ba, con đòi của Lê-a), chức năng *nhận biết trách nhiệm của tâm linh trong sự cai trị thân thể xác thịt biết vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời* (**A-se** ra từ Xinh-ba, con đòi của Lê-a), chức năng *nhận biết những sự mặc khải, sự chiêm bao* (**Giô-sép** ra từ Ra-chên), chức năng *sinh lợi, phát triển nhanh* (**Bên-gia-min** ra từ Ra-chên).

Mười hai con trai và một con gái của Gia-cốp đó là bóng về các ân tứ, hay có thể nói là các chức năng, các khả năng thuộc linh (*quyền năng siêu nhiên*) mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho tâm linh (loài người thật) của những người tin Chúa, hầu cho tâm linh đó sẽ nhờ các khả năng đó mà hoàn thành chức vụ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho người ấy phải hoàn thành, cũng giống như các cơ quan bên trong cần phải có cho một thân thể xác thịt loài người vậy.

Vì Gia-cốp là bóng về hết thảy loài người ra từ A-đam, đã vì tội lỗi của A-đam đó mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng khi những người đó nghe theo lời dạy dỗ của Đức Chúa Jê-sus Christ, (mà Y-sác là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, còn Rê-be-ca, vợ của Y-sác là bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jê-sus Christ) thông qua Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà đến với Đức Thánh-Linh, mà La-ban là bóng. Thời gian Gia-cốp ở với La-ban và làm theo giao ước đã lập giữa La-ban và Gia-cốp, mà Gia-cốp nhận được sự ban cho quyền sở hữu Lẽ thật, mà Lê-a là bóng, sở hữu được Luật pháp văn tự, mà Ra-chên là bóng. Gia-cốp đã nhận được ơn của La-ban cũng như những người tin Chúa khi đã đến với Đức Thánh-Linh sẽ nhận được các ơn của Ngài, đó là sự ban cho khả năng hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, mà Xinh-ba, con đòi của Lê-a là bóng, cùng Bi-la, con đòi của Ra-chên là bóng. Nhờ những sự ban cho đó mà Gia-cốp có được mười hai con trai và một con gái. Hết thảy những người con này đều là bóng về những sự ban cho của Đức Chúa Trời đối với tâm linh của loài người và chỉ khi nào người tin Chúa được phục hồi đủ số ân tứ thuộc linh này, mà những người con của Gia-cốp đó là bóng, thì bấy giờ người đó mới thật sự được gọi là con kế tự Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên đó là bóng.

Trong thân thể xác thịt của loài người có một số cơ phận mà người ta không thể điều khiển theo ý muốn của mình, đó là người ta không thể bắt bộ não của mình ngừng suy nghĩ. Người ta không thể bắt trái tim của mình đập chậm lại hay là đập nhanh hơn bằng sự điều khiển bởi sự suy nghĩ hay là bởi lời nói. Người ta cũng không thể bắt dạ dày, gan, mật, tụy, lá lách, thận của thân thể mình hoạt động mạnh hơn, nhanh hơn, tiết ra chất nội tiết nhiều hơn... như người ta có thể điều khiển các chi thể mình như đầu, cổ, lưng, tay, chân, hít thở có thể làm việc nhanh hơn, hay là chậm hơn, hoặc tạm dừng lại một thời gian, hoặc không làm việc nữa. Những cơ phận mà loài người xác thịt không thể điều khiển được đó, là do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trong sự khôn ngoan và sự mưu luận của Ngài và loài người không được phép can thiệp thay đổi theo ý riêng mình, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Chúa, là Chủ của hết thảy những sự đó. Người ta chỉ có thể can thiệp trong việc chữa trị, điều trị, phục hồi chức năng của các chi thể đó, khi người ta không biết nhờ cậy Đức Chúa Trời và người ta cũng không được phép cấy ghép các bộ phận của thân thể của người này sang cho người khác, vì huyết của mỗi người đều có linh hồn sống của người đó. Nếu người ta ghép các bộ phận của người khác thì chẳng khác gì người ta ghép các giống cây khác nhau, sẽ sanh ra một loài khác và như vậy là người ta đã vi

phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời. Tại đây miễn tranh cãi theo vấn đề đạo đức của loài người trong thế gian, vì chúng ta đang tôn cao Lời Đức Chúa Trời và tôn cao Danh Đức Giê-Hô-Va, Đấng có quyền chữa lành, Ngài có quyền làm cho sống và có quyền làm cho chết trên tất cả muôn vật do Ngài tạo nên.

Lê-vi ký 19:19: Các người hãy giữ những mạng lệnh ta. Chớ để loài vật khác giống phủ lẫn nhau; chớ gieo ruộng người hai thứ giống, và chớ mặc mình bằng áo dệt nhiều thứ chỉ.

Phục truyền luật lệ ký 12:23-25: Song phải giữ mình, chớ ăn huyết; vì huyết là sự sống, nên chớ ăn thịt luôn với sự sống. Người chớ ăn huyết: phải đổ nó trên đất như nước. Đừng ăn huyết, hầu người và con cháu người được phước, bởi vì có làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va.

Các chữ ăn - eat^{H0398} chép trong các câu trên, đó là chữ אָכַל - 'akal, số 0398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, phá huỷ, khiến hư hỏng,*

Các chi thể trong thân thể loài người đều được nuôi dưỡng bằng huyết do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên cho mỗi người có khác nhau và trong huyết có linh hồn sống, nghĩa là linh hồn của mỗi người không được phép san sẻ cho người khác, cũng như DNA vậy, không thể có sự trùng hợp. Dù loài người là đông như sao trên trời và người ta không thể đếm được, nhưng trong Đức Chúa Trời, sẽ không có một linh hồn của người nào được có thể nhập một với một linh hồn khác. Như vậy, khi người ta lấy huyết của người này truyền sang cho một thân thể của người khác thì trong thân thể của người nhận huyết đó sẽ có linh hồn của người khác sống trong thân thể mình, (nếu người đó nhận huyết của nhiều người khác, thì các linh hồn ngoại lai đó sẽ phát triển theo khả năng riêng mà linh hồn đó đã có, hoặc đã nhiễm bởi tội lỗi trong thân thể của chính linh hồn đã sở hữu huyết đó, khiến cho tính nết của người đã nhận các huyết ngoại lai này bị tác động đổi và nếu là người nhận các huyết ngoại lai đó là người nam, thì những con cái sanh ra từ người ấy cũng sẽ chịu ảnh hưởng từ những sự lai nhập các linh hồn sống trong các huyết của người khác.

Chúng ta có thể thấy rõ công việc này khi tà ma bị đuổi ra khỏi một người nào vốn đã bị ma quỷ xâm nhập và cầm buộc, thì các tính nết gian ác (mà tính nết gian ác chính là tên của quỷ đó, như quỷ ô-uế, quỷ dâm dục, quỷ trộm cắp, quỷ giết người ...), sẽ không còn ở trong người ấy nữa, có nghĩa là những hành vi tội lỗi mà người đó đã phạm đó là do ma quỷ ẩn náu trong thân thể xác thịt của người ấy làm, chứ không phải do tâm linh người đó sai khiến thân thể xác thịt mình làm. Qua điều này mà chúng ta biết rằng, việc truyền huyết của người khác cũng đồng nghĩa với việc san sẻ, truyền linh hồn của người này sang người khác vậy, rất nguy hiểm, dù người ta có thể sử dụng việc truyền máu, cho máu đó có thể cứu sống người ta, nhưng hậu quả liên lụy tới dòng dõi của người ta sẽ kinh khủng hơn người ta tưởng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho loài người, ấy là để loài người sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp mà loại bỏ quyền lực của ma quỷ ra khỏi thân thể xác thịt mình, vì khi tâm linh người ta thi hành trách nhiệm mà quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì khi tội lỗi được loại bỏ khỏi thân thể xác thịt mình, tâm linh người ấy sẽ được phục hồi những khả năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ khi loài người còn ở trong Đức Chúa Trời trước khi được đặt vào trong lòng mẹ của xác thịt người ấy, mà tên gọi của mười hai con và một con gái của Gia-cốp đó là bóng. Bấy giờ, các chức năng, các khả năng siêu nhiên (thuộc linh) đó sẽ giúp cho tâm linh của người ấy thi hành quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời cách trọn lành, cũng giống như tất cả các bộ máy, cơ quan, các chức năng, khả năng của một thân thể xác thịt của người ta được phát triển đầy đủ, sẽ giúp cho người ấy sống cách vui mừng và khỏe mạnh vậy.

Các cơ phận trong thân thể loài người xác thịt đã được Đức Giê-Hô-Va định cho chức năng riêng và dù được nuôi bằng huyết của người ấy, nhưng các dinh dưỡng được cung cấp cho các cơ phận khác nhau cũng khác nhau, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người sự khôn ngoan để nhận biết được các loài thảo được mọc trên đất này, hoặc các loài thực phẩm như thịt động vật, hay là thịt của các loài cá... mà người ta tạo thành thực phẩm chức năng để bổ xung chất dinh dưỡng cho từng chi thể đó. Khi loài người phát triển trí tuệ có sự hiểu biết cao hơn, người ta đã sử dụng hoá chất để tạo thành các loại thuốc, được gọi là biệt dược, để sử dụng trong sự điều trị, cấp cứu, chữa bệnh và các hoạt chất khác nhau đó có thể tác động đến cơ phận này, nhưng không có tác động, hoặc không ảnh hưởng đến cơ phận khác, hoặc có thể được dùng cho người nữ, nhưng không thể dùng cho người nam, vì mỗi cơ phận có những chức năng khác nhau và được cung cấp các chất dinh dưỡng khác nhau, dù cùng trong một thân thể.

Đức Chúa Trời đã ban cho loài người xác thịt trong thế gian này được sự khôn ngoan để chế ra các loại thuốc, cùng các công cụ thuộc về y học để chữa bệnh, để phục hồi sức lực cho thân thể xác thịt của người ta, nghĩa là khi người ta có sự hiểu biết về cấu tạo của thân thể con người mà áp dụng sự hiểu biết cho việc sử dụng các thiết bị, máy móc, cùng chế ra các loại thuốc để điều trị, phục hồi sức sống cho thân thể xác thịt loài người, dù thế gian không nhận biết những sự hiểu biết đó đều đến từ Đức Chúa Trời.

Cũng một nguyên tắc đó trong chức vụ thuộc linh, mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, cùng các ơn của Đức Chúa Trời ban cho qua ân điển Ngài, thông qua đức tin mà tâm linh chúng ta được phục hồi các khả năng, các chức năng mà tâm linh loài người đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

Ê-phê-sô 2:1-8: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cơ lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Chúng ta vừa điếm qua những sự khác biệt về sự hoạt động của các chức năng khác nhau trong một thân thể xác thịt. Cũng một nguyên tắc như sự hoạt động của thân thể xác thịt, đức tin mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta cũng có luật hoạt động giống như bộ máy tiêu hoá của thân thể xác thịt vậy, đó là khi người ta nhìn thấy, khi người ta nghe nói đến hoặc khi người ta nghĩ thấy... thì bộ não sẽ vận chuyển những thông tin qua các giác quan đó tới bộ não và tại nơi não bộ này, tùy theo sự hiểu biết của mỗi người mà người thân thể người ta sẽ tiết ra các chất được gọi là nội tiết tố kích hoạt các phản ứng khác nhau trong thân thể có liên quan đến sự cai trị của não bộ, là nơi sẽ ra những quyết định với thân thể của người ấy đối với các thông tin mà người ta đã nhận được từ các giác quan của mình. Đối với các trẻ em nhỏ, chưa có nhiều kiến thức về cuộc sống và xã hội, thì bộ não của các em đó sẽ có rất ít kiến thức, nếu không muốn nói là không có, về những sự mà các em nhìn thấy, nghe đến, nghĩ thấy hoặc đụng chạm đến, nên các em có thể sẽ không có một phản ứng nào hoặc là tích cực, hoặc là tiêu cực đối với các thông tin mà các giác quan của các em đã nhận được cách thụ động đó.

Cũng một nguyên tắc đó, những người mới tin Chúa, vì chưa có sự hiểu biết về Luật pháp văn tự có liên quan như thế nào với Lẽ thật, chưa có sự hiểu biết về ngôn ngữ của Kinh-Thánh, chưa có sự hiểu biết về thế giới thần linh, chưa có sự hiểu biết về thiên đàng, chưa có sự hiểu biết về thiên sứ cùng các chức năng của các loại thiên sứ hoặc Chê-ru-bin, hoặc Sê-ra-phin, hoặc các thiên sứ có thể sống như loài người trên đất này, chưa có sự hiểu biết về ma quỷ là gì, tại sao lại có ma quỷ và loài người được tạo nên như thế nào và tại sao loài người lại được tạo nên và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo loài người với mục đích gì....?

Nếu người tin Chúa không có những sự hiểu biết căn bản về mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, không có sự hiểu biết đúng và đủ về sự cứu chuộc, cùng ý nghĩa của sự cứu chuộc là thế nào, không có sự hiểu biết về cấu tạo của loài người thuộc thể liên quan đến loài người thuộc linh, không có sự hiểu biết về cấu trúc của ngôn ngữ ban đầu và muôn đời của loài người.. thì người ấy không thể sở hữu được đức tin mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho.

Lời Đức Chúa Trời đã cho chúng ta biết rằng, hết thảy loài người đều có đức tin trong mình, không phải là trong xác thịt, nhưng là thuộc về tâm linh và mọi người tin Chúa đều có thể sử dụng đức tin của mình và người ta sẽ nhận được kết quả bởi đức tin của mình mang lại, tùy theo lượng đức tin của người ấy, cũng như sức khoẻ thuộc thể của mỗi người sẽ khác nhau, tùy theo ý muốn của mỗi người đã quan tâm đến sức khoẻ của mình như thế nào. Cũng một lẽ ấy, cho dù người ta có nhiều tiền của, mà không có sự hiểu biết về cấu tạo của thân thể xác thịt mình và không biết sử dụng thực phẩm phối hợp với việc hoạt động và tập thể dục, thì người ấy sẽ không thể có được một thân thể khoẻ mạnh, đẹp, dẻo dai, vững vàng về thể chất được.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban đức tin cho loài người hết thảy, ấy là để tâm linh loài người sẽ thông qua đức tin mà hiệp một với Đức Chúa Trời, cùng được hiểu biết ý muốn của Đức Chúa Trời, mà ý muốn của Đức Chúa Trời đó là loài người phải nhận biết trách nhiệm của mình là tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Vì khi chúng ta tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ phục hồi sự vinh hiển mà Đức Chúa Trời đã định từ lúc ban đầu cho loài người chúng ta được giống như Ngài trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. Điều đó có nghĩa là chúng ta sẽ được sống trong đức tin của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời.

Ga-la-ti 2:19-21: Vả, bởi luật pháp, tôi đã chết cho luật pháp, để sống cho Đức Chúa Trời. Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi. Tôi không muốn làm cho ân điển Đức Chúa Trời ra vô ích; vì nếu bởi luật pháp mà được sự công bình, thì Đấng Christ chịu chết là vô ích.

Bây giờ chúng ta cùng đến với Luật pháp của đức tin.

Rô-ma 3:19-31: Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhậm nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.

Để có thể hiểu về Luật pháp của đức tin, thì chúng ta cần phải nhận biết một nguyên tắc không bao giờ thay đổi của Nước Đức Chúa Trời, cũng được gọi là Nước Thiên đàng, vì bài giảng đầu tiên mà Giảng báp-tít đã nói với những người đã đến với mình để chịu làm phép báp-tem tại sông Giô-đanh, đó là: **“Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần!”** (Ma-thi-ơ 3:2).

Bài giảng đầu tiên mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng, đó là: **“Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần!”** (Ma-thi-ơ 4:17) và công việc đầu tiên mà Đức Chúa Jêsus Christ đã thi hành, đó là: **Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân.** (Ma-thi-ơ 4:23)

Chữ nước - kingdom^{G932} trong các câu trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua.**

Nền tảng của quyền phép chính là Lời của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời chính là ý tưởng của Đức Chúa Trời. Bất cứ một điều sẽ xảy ra theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì trước hết phải có quyền phép khiến cho điều đó xảy ra và để có quyền phép, để có sức mạnh, để có năng lực tác động đến mọi sự khiến cho ý muốn của Đức Chúa Trời được thành, thì ý tưởng phải có ở trong lòng của Đức Chúa Trời và khi ý tưởng đó được phát ra qua hơi thở của Đức Chúa Trời tạo thành Lời và chính Lời của Đức Chúa Trời là nền tảng khiến quyền phép được tỏ ra. Ngay cả khi Lời mà Đức Chúa Trời đã được phán ra khỏi môi miệng Ngài cách đây hằng ngàn năm và các Lời đó là Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với loài người, thì khi những người được

hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, công bố các Lời đó ra khỏi môi miệng mình, thì quyền phép cũng sẽ được xảy ra theo đúng với ý nghĩa mà Đức Chúa Trời đã định cho các Lời đó vậy, vì Lời Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời.

Chúng ta hãy xem công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo muôn vật được hoàn thành như thế nào.

Ê-sai 55:6-13: **Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần!** Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuận đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Bản King James version chép: ⁶Seek ^{H1875} ye the LORD ^{H3068} while he may be found ^{H4672}, call ^{H7121} ye upon him while he is near ^{H7138}: ⁷Let the wicked ^{H7563} forsake ^{H5800} his way ^{H1870}, and the unrighteous ^{H205} man ^{H376} his thoughts ^{H4284}: and let him return ^{H7725} unto the LORD ^{H3068}, and he will have mercy ^{H7355} upon him; and to our God ^{H430}, for he will abundantly ^{H7235} pardon ^{H5545}. ⁸For my thoughts ^{H4284} are not your thoughts ^{H4284}, neither ^{H3808} are your ways ^{H1870} my ways ^{H1870}, saith ^{H5002} the LORD ^{H3068}. ⁹For as the heavens ^{H8064} are higher ^{H1361} than the earth ^{H776}, so ^{H3651} are my ways ^{H1870} higher ^{H1361} than your ways ^{H1870}, and my thoughts ^{H4284} than your thoughts ^{H4284}. ¹⁰For as the rain ^{H1653} cometh ^{H3381} down ^{H3381}, and the snow ^{H7950} from heaven ^{H8064}, and returneth ^{H7725} not thither ^{H8033}, but watereth ^{H7301} the earth ^{H776}, and maketh it bring ^{H3205} forth ^{H3205} and bud ^{H6779}, that it may give ^{H5414} seed ^{H2233} to the sower ^{H2232}, and bread ^{H3899} to the eater ^{H398}: ¹¹So ^{H3651} shall my word ^{H1697} be that goeth ^{H3318} forth ^{H3318} out of my mouth ^{H6310}: it shall not return ^{H7725} unto me void ^{H7387}, but it shall accomplish ^{H6213} that which ^{H834} I please ^{H2654}, and it shall prosper ^{H6743} in the thing whereto ^{H834} I sent ^{H7971} it. ¹²For ye shall go ^{H3318} out with joy ^{H8057}, and be led ^{H2986} forth ^{H2986} with peace ^{H7965}: the mountains ^{H2022} and the hills ^{H1389} shall break ^{H6476} forth before ^{H6440} you into singing ^{H7440}, and all ^{H3605} the trees ^{H6086} of the field ^{H7704} shall clap ^{H4222} their hands ^{H3709}. ¹³Instead ^{H8478} of the thorn ^{H5285} shall come ^{H5927} up the fir ^{H1265} tree, and instead ^{H8478} of the brier ^{H5636} shall come ^{H5927} up the myrtle ^{H1918} tree: and it shall be to the LORD ^{H3068} for a name ^{H8034}, for an everlasting ^{H5769} sign ^{H226} that shall not be cut ^{H3772} off.

Chữ **đường lối** - way ^{H1870} chép trong câu 8 trên, đó là chữ **דֶרֶךְ** - derek, số 1870 ra từ chữ **דָרַךְ** - darak, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đường, lối đi, phương pháp, cách thức, cuộc hành trình, lối sống, thói quen, tập quán; sự chuẩn bị, sự dự tính, sự dắt dẫn, sự lãnh đạo, sự hướng dẫn, sự chỉ đạo, cách đi, dáng đi, đường đi, hướng đi;*

Chữ **ý tưởng** - thoughts ^{H4284} chép trong câu 8 trên, đó là chữ **מַחְשָׁבָה** - machashabah, số 4284 ra từ chữ **חָשַׁב** - chashab, số 2803 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ý tưởng, tư tưởng, ý muốn, suy nghĩ, phương sách, mưu chước, kế hoạch, dự định, mục đích, quyết định, sự tính toán;*

Chữ **đượm nhuận** - watereth ^{H7301} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **רָוַח** - ravah, số 7301 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm dịu cơn đau, làm nhẹ nỗi đau, làm thỏa mãn cơn khát, làm cho no nê, làm cho bão hoà, làm cho thấm đẫm, làm cho say sưa, làm cho được no đầy, làm cho đầy tràn;*

Chữ **làm cho sanh ra** - bring ^{H3205} forth ^{H3205} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **יָלַד** - yalad, số 3205 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đưa ra, đem lại, sanh ra, sự tỏ ra dòng dõi, sự tuyên bố huyết thống, sự tỏ ra những sự có trong mình;*

Chữ **kết nụ** - bud ^{H6779} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **צִמַח** - tsamach, số 6779 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nảy chồi mọc mầm, mọc lên, đâm chồi, phát triển nhiều và dày đặc;*

Chữ có - give^{H5414} chép trong câu 10 trên, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cho, ban cho, sự sinh ra, sự đem lại, sự tặng cho, dành cho, sự cung cấp cho, sự thưởng cho, sự định cho,*

Chữ giống - seed^{H2233} chép trong câu 10 trên, đó là chữ זָרָא - **zera'**, số 2233 ra từ chữ זָרָא - **zara'**, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hạt giống, sự gieo hạt, kết quả, con cái, người nối dõi, người gieo giống, sự rải hạt giống, sự trình bày ra, sự làm cho mang thai, sự nhận thức được, sự quan điểm được, sự cứu mang, sự chịu đựng, sự kết quả;*

Chữ người gieo - the sower^{H2232} chép trong câu 10 trên, đó là chữ זָרָא - **zara'**, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người gieo giống, sự rải hạt giống, sự trình bày ra, sự làm cho mang thai, sự nhận thức được, sự quan điểm được, sự cứu mang, sự chịu đựng, sự kết quả;*

Chữ bánh - bread^{H3899} chép trong câu 10 trên, đó là chữ לֶחֶם - **lechem**, số 3899 ra từ chữ לַחְמֵי - **lacham**, số 3898 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bánh mì, đồ ăn, hạt thóc, hạt lúa; sự đấu tranh, sự chiến đấu, trận đánh, cuộc chiến đấu, sự chiến tranh, sự tham gia trận chiến;*

Chữ ăn - eat^{H0398} chép trong câu 10 trên, đó là chữ אָכַל - **akal**, số 0398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, phá hủy, khiến hư hỏng;*

Chữ lời - word^{H1697} chép trong câu 11 trên, đó là chữ דָּבָר - **dabar**, số 1697 ra từ chữ דָּבָר - **dabar**, số 1696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tỏ ra, sự nói ra, lời nói, lời dạy bảo; sự tuyên bố, sự ra lệnh, sự cảnh cáo, sự răn đe, sự hăm dọa, sự lãnh đạo, sự đàm luận, sự chiếm giữ, sự chiếm đóng,*

Chữ làm trọn - accomplish^{H6213} chép trong câu 11 trên, đó là chữ עָשָׂה - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thực hiện nhiệm vụ, hoàn thành, làm xong, làm trọn, sắp đặt, sắp xếp, trình ra, đưa ra, sản xuất, chế tạo, sắp xếp theo thứ tự, hành động, sửa soạn, chuẩn bị, dự bị, hành động có hiệu lực, tham dự vào, giành được, đạt được, chiếm được, thu được, quan sát, nhận xét, theo dõi, bổ nhiệm, chỉ định, chọn, lập, hẹn thời gian, ra lệnh, ban hành, thành lập, lập nên, thiết lập, để mang lại, để sử dụng, để tiêu dùng, để truyền ra, để chuyển cho, để trao cho, để đưa cho, được hoàn thành, để ép, để nén, để thúc ép, để đề nghị, để được sản xuất, sự vất ép, để ôm chặt, để rèn tập, để thuộc da, để đối xử, để giao phó, để uỷ nhiệm, để biểu, để tặng, để dâng cho, để thực hiện, để thi hành, để giữ lại, để trình ra, để thực hiện lời hứa, để trình bày, để hoàn thành nhiệm vụ, để duy trì, để bảo vệ, để bảo quản, để bày tỏ, để phô trương, để làm vậy;*

Chữ muốn - please^{H2654} chép trong câu 11 trên, đó là chữ חָפֵץ - **chaphets**, số 2654 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để thoả thích, để tận hưởng, lòng ao ước, sự mong muốn, sự khao khát, sự mơ ước, sự tận hưởng niềm vui, sự vui lòng làm, nguyện vọng, ý muốn;*

Chữ thuận lợi - prosper^{H6743} chép trong câu 11 trên, đó là chữ צָלַח - **tsalach**, số 6743 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vội vàng, sự gấp rút, sự tiến tới, sự tiến bộ, sự thăng tiến, sự thúc đẩy, sự thịnh vượng, sự phát đạt, làm cho thành công, có lợi nhuận, sự làm cho thịnh vượng, khiến vấn đề thành công, để thể hiện hoặc kinh nghiệm sự thịnh vượng, đến một cách mạnh mẽ, có kết quả, có hiệu lực, có tác dụng;*

Chữ sai khiến - sent^{H7971} chép trong câu 11 trên, đó là chữ שָׁלַח - **shalach**, số 7971 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gửi đi, sai đi, phái đi, cho đi, đuổi ra, gỡ ra, gia hạn thời gian, mở rộng, giải tán, gạt bỏ, thả lỏng, giải phóng, giải thoát, để cất đi, để bắn ra, để mọc ra, để thúc đẩy;*

Ý tưởng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người là ý tưởng bình an, chứ không phải tai họa, nhưng vì quyền lực của sự tối tăm đang cầm buộc thân thể xác thịt của loài người trong tội lỗi, trong khi tâm linh của loài người ra từ A-đam đã vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc các chức năng thuộc về tâm linh loài người đã không thể hoạt động được bởi tâm linh bị mất uy quyền và phải ngồi trong bóng của sự chết. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị, nên để cứu chuộc tâm linh loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Luật pháp cho loài người, mà Luật pháp đó là ý tưởng bình an của Đức Chúa Trời và cũng là con đường dẫn tâm linh loài người ra khỏi nơi tối tăm đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Nơi tối tăm đó chính là thân thể xác thịt hay chết của loài người đã vì tội lỗi của A-đam, không vâng theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va

Đức Chúa Trời, mà để cho thân thể xác thịt ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Tội lỗi của A-đam đã khiến sự chết vào trong loài người hết thảy và như vậy, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định ban Luật pháp cho loài người, thì chính tâm linh của loài người phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải quản trị đất, mà thân thể xác thịt của loài người là thuộc về đất, nên tâm linh loài người phải trỗi dậy để tiếp nhận, vâng giữ và bắt thân thể xác thịt mình vâng phục Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình, vì sự sống lại và sự sống đời đời của loài người là tùy thuộc vào hành động của tâm linh, chứ không phải là thân thể xác thịt, vì thân thể xác thịt của loài người vốn thuộc về đất, tự nó không thể phục được Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì nó không biết Đức Chúa Trời. Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho loài người, nghĩa là cho tâm linh loài người, Ngài phán bằng tiếng Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ đầu tiên và cũng là ngôn ngữ đời đời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, có cấu trúc như cây của sự sống vậy. Phần ngọn của cây mà muôn vật đều nhìn thấy đó, được gọi là Luật pháp văn tự, là dành cho thân thể xác thịt của loài người. Còn phần gốc của cây nằm bên dưới đất mà mắt của người ta không thấy được đó, chính là phần quan trọng nhất, khiến cho cây được sống và sanh bông trái của sự sống đó là bóng về Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là thuộc về tâm linh và thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời, như Kinh-Thánh đã chép:

Giăng 1:1-4: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Giăng 11:25-26: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin Ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?

Vì tội lỗi và sự chết đã vào trong loài người hết thảy, trong khi đó quyền lực của ma quỷ đã nhân dịp mà cầm buộc thân thể xác thịt của loài người trong tội lỗi, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu sự sáng thật của Ngài trong Luật pháp văn tự, được gọi là Luật pháp của loài người và Luật pháp đó được chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với loài người thì Ngài phán bằng tiếng Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu. Vì ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, không bền giữ được Lẽ thật nên Đức Chúa Trời không cho nó biết Lẽ thật được che giấu trong Luật pháp văn tự, vì Lẽ thật là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, là Lời ban sự sống cho muôn vật và duy trì sự sống cho muôn vật, mà trong muôn vật đó có loài người, là loài được tạo nên bởi Lời được phán ra khỏi miệng Ngài, như Kinh-Thánh đã chép: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.** (Gióp 33:4).

Đức Chúa Trời là Thần, nghĩa là thể khí, thể gió, nên khi Đức Chúa Trời phán, thì hơi thở ra từ miệng Ngài tạo thành Lời hằng sống mà tạo nên muôn vật theo ý của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài, không phải là loài người xác thịt, nhưng là loài được tạo nên bằng hơi thở của Ngài, mà chúng ta gọi là tâm linh, (để không nhầm lẫn với loài người xác thịt) nhận biết ý tưởng của Ngài mà tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Ngài, không phải là nhờ sự vâng giữ các mạng lệnh đó mà được sự sống lại như người ta đã nghĩ, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải dùng đức tin của mình mà nhận biết những sự mách bảo của Ngài và tuân theo các nguyên tắc của Luật pháp Ngài. Thông qua các mạng lệnh mà Ngài đã cạy các đấng tiên tri là các tôi tớ Ngài mà phán với loài người, vì nếu mọi người tin Chúa lấy đức tin mình mà tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình, khi kỳ hạn của sự trừng phạt của Luật pháp đã hết, thì các tội lỗi đã từng cầm buộc thân thể xác thịt họ phải ra khỏi họ, tâm linh của người ta sẽ được tự do để đến gần Đức Chúa Trời trong sự cầu nguyện, trong sự tìm kiếm và trong sự suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, và đó chính là sự công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người.

Vì tự loài người phạm tội chối bỏ Lời Đức Chúa Trời mà sa ngã vào sự chết, nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban ân điển cho loài người, là ban cho loài người con đường dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, mà con đường đó là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, thì trong loài người, bất kỳ ai nhận biết trách nhiệm mình, muốn được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết

thì tâm linh người đó phải trỗi dậy mà quản trị thân thể xác thịt mình, bắt phải vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, tâm linh người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sống lại và sự sống đời đời, như Lời Chúa đã chép:

Giê-rê-mi 29:11-14: Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng Ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các người sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và Ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các người tìm được Ta, và sẽ đem những phu tù các người trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà Ta đã khiến các người bị đầy đi khỏi đó.

Những phu tù được chép đây là nói về những sự vinh hiển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, nhưng đã vì tội lỗi của A-đam (trước nhất) mà bị thiếu mất đó, sẽ được phục hồi cho tâm linh loài người, điều đó không có nghĩa là Đức Giê-Hô-Va đã lấy khỏi loài người những sự đó, nhưng là tâm linh, vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va đã thiếu mất sự vinh hiển, nên không thể cai trị, không thể quản trị, không thể sử dụng được các ân tứ thuộc linh của Đức Chúa Trời để quản trị xác thịt mình, mà các ân tứ đó là thuộc về quyền phép của Đức Chúa Trời.

Trong hết thảy các cơ phận quan trọng liên quan đến sự sống của loài người, thì môi miệng của loài người có được đặc ân của Đức Chúa Trời ban cho, là nó có thể ăn bất cứ cái gì có thể ăn được, miễn là các đồ ăn đó cung cấp năng lượng cho thân thể và qua đó mà các cơ phận quan trọng nhất của thân thể được nuôi dưỡng và sự sống của người ta được bảo vệ.

Cũng một nguyên tắc đó, đức tin là một linh ân rất quan trọng, luôn sẵn sàng giúp đỡ cho tâm linh loài người nhận được lại những sự đã vì tội lỗi của A-đam trước nhất đó mà bị thiếu mất, miễn là tâm linh của người ấy biết tôn trọng luật pháp của đức tin, mà luật pháp của đức tin cũng luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là Chúa của đức tin.

Nếu chúng ta đọc kỹ Lời Chúa chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 55, mà chúng ta vừa đọc ở phần trước, thì chúng ta sẽ nhận biết ý tưởng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người chúng ta và chúng ta phải nhận biết trách nhiệm của mình, là một tạo vật đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. Sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật đó không ở trên trời, cũng không nằm dưới biển, mà đã ở trong tâm linh, tức là trong lòng của loài người hết thảy và để chúng ta nhận được lại những sự đó, thì chúng ta phải tôn trọng luật pháp của đức tin, đó là chúng ta phải có Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta đó, ở trong lòng, chứ không phải là sự nhớ, sự thuộc nơi tâm trí của người ta. Muốn có Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người ở trong lòng, thì chúng ta hãy nhớ Lời Chúa đã phán:

Châm ngôn 1:23-33: Nhân vì Ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, Ta sẽ đổ thần linh Ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những Lời của Ta. Bởi vì Ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay Ta ra, lại chẳng có ai chú ý; Nhưng các người đã bỏ hết Lời khuyên dạy của Ta, không chịu Lời quở trách của Ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, Ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt Ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thành linh như gió bão, tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng Ta, nhưng Ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm Ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy của Ta, và chê bai các Lời quở trách của Ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ đại dốt sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe Ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.

Giê-rê-mi 31:33: Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta.

Hê-bơ-rơ 10:16-17: Chúa phán: Đây là giao ước Ta lập với chúng nó sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp Ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa.

Theo Luật pháp của đức tin, thì trong lòng của loài người phải được trong sạch, nghĩa là mọi người phải ăn năn hết thảy mọi tội lỗi mình và hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời thông qua sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, khi người tin Chúa vâng phục được mạng lệnh nào, điều răn nào, thì Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho tâm linh người ấy sở hữu được mạng lệnh đó và điều răn đó. Sở hữu được mạng lệnh nghĩa là tâm linh đã làm chủ thân thể xác thịt mình vâng phục mạng lệnh đó, vâng phục điều răn đó, không tái phạm. Vì đức tin thuộc về thần linh và sự sống, nên đức tin sẽ không hành động theo ý muốn của xác thịt như người ta thường sử dụng tâm trí làm theo ý muốn của xác thịt mình.

Gia-cơ 4:1-3: Những điều chiến đấu tranh cạnh trong anh em bởi đâu mà đến? Há chẳng phải từ tình đục anh em vẫn hay tranh chiến trong quan thể mình sao? Anh em tham muốn mà chẳng được chi; anh em giết người và ghen ghét mà chẳng được việc gì hết; anh em có sự tranh cạnh và chiến đấu; anh em chẳng được chi, vì không cầu xin. Anh em cầu xin mà không nhận lãnh được, vì cầu xin trái lẽ, để dùng trong tư đục mình.

Vì đức tin là linh ân được Đức Chúa Trời ban cho để giúp đỡ tâm linh loài người và sức sống dành cho đức tin đó là Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Đức tin không làm theo mạng lệnh mạng lệnh của tâm trí xác thịt, nhưng theo mạng lệnh của tâm linh đã được phục hồi sự sống, điều này không có nghĩa là mọi người tin Chúa không thể sử dụng đức tin của mình để tiếp nhận các thứ ơn của Đức Chúa Trời, mà chính đức tin của người ta sẽ nhắc nhở tâm linh của người ấy phải tin Đức Chúa Trời, phải tin Đức Chúa Jê-sus Christ, phải tin vào các lời đã chép trong Kinh-Thánh, đó là công việc của đức tin. Nhưng để có thể làm phép lạ, hoặc chữa lành, hoặc đuổi quỷ, hoặc tin vào những sự mâu nhiệm hoặc những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, thì đức tin sẽ hành động tùy thuộc vào những sự ban cho của Đức Thánh-Linh đối với mỗi người, nghĩa là tùy theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã ban cho những người đó.

Trước khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán một điều gì, thì trong Ngài đã có những ý tưởng Ngài đã định cho những sự được tạo thành thể nào, thì người tin Chúa cũng phải học theo Đức Chúa Trời, Ngài là Cha của loài người. Trong lòng của người tin Chúa phải có ý tưởng của Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài để phán với loài người đó chính là ý tưởng của Ngài. Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta trở nên giống như Ngài và chính Lời đã phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh chúng ta trở nên giống như Ngài, miễn là chúng ta tin cậy, yêu mến và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Trước hết chúng ta phải nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà đổi mới tâm trí mình, giống như để làm sạch ống dẫn nước, người ta phải sử dụng công cụ để nạo vét bề trong của đường ống dẫn nước đó vậy. Làm sạch tư tưởng mình thông qua việc tiếp nhận và vâng giữ Luật pháp của Đức Chúa Trời và ăn năn xưng ra hết thảy mọi tội lỗi mình. Tiếp đến là học và suy gẫm Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 1:1-3: Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, chẳng đứng trong đường tội nhân, không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng; Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sanh bông trái theo thì tiết, lá nó cũng chẳng tàn héo; Mọi sự người làm đều sẽ thịnh vượng.

Rô-ma 12:1-8: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm trí mình (by the renewing of your mind), để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Và, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy

chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.

Lượng đức tin mà sứ đồ Phao-lô đã nói đây sẽ không bị hạn chế bởi Đức Chúa Trời, nhưng theo sự công bình của luật pháp, đó là đức tin phải được nuôi dưỡng bằng Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là người tin Chúa phải yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời mà sự yêu mến đây không nói về việc người ta phải thuộc lòng Luật pháp, mà là sự vâng phục Luật pháp và sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Vì Luật pháp văn tự cai trị xác thịt theo các mạng lệnh cùng các điều răn được chép thành văn tự, còn Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật là thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh người tin Chúa. Nếu người tin Chúa chưa được tái sinh tâm linh mình, thì người đó sẽ không thể hiểu được những sự thuộc về Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, như Lời Chúa đã chép:

1 Cô-rinh-tô 2:1-16: **Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mâu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chúng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Nhưng, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thể gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng *thuộc linh* để giải bày sự *thuộc linh*. Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chúng người đó coi sự ấy như là sự dồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách *thuộc linh*. Nhưng người có tánh *thuộc linh* xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (*tâm trí*) của Đấng Christ. (Các chữ *thuộc linh* trên là chép theo đúng nguyên bản là *thuộc linh - spiritual*, chứ không phải là *thiên thiêng*, còn chữ *ý* trong câu 16 trên, nguyên văn là *tâm trí - the mind*).**

Vì đức tin thuộc về thần linh và chỉ hành động theo sự cai trị của tâm linh của chính người ấy, nên người tin Chúa phải nhờ cậy quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh để tâm linh mình được tái sinh, hay còn được gọi là sự sống lại, vì sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người ấy là sự sống lại cho tâm linh, còn sự cứu chuộc dành cho thân thể xác thịt của người tin Chúa là sự cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, trong đó có sự rửa sả đã được phán ra bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người, tức là với A-đam, là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất ở trên đất này.

Để nhận được sự cứu chuộc thân thể xác thịt ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, mà luật pháp được chép đây bao gồm cả sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với loài người (A-đam) và sự rửa sả này vẫn còn cho đến khi tận thế. Nhưng chỉ những người nào nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống thì thông qua đức tin hành động qua sự vâng phục Luật pháp và công bố Lời Đức Chúa Trời theo tiêu chuẩn của Luật pháp, vì sự rửa sả của Luật pháp sẽ không tự động biến đi như những người tin Chúa vì không có sự hiểu biết về Luật pháp đã tin theo lời truyền khẩu của loài người xác thịt mà cho rằng, khi người ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ thì những sự rửa sả đó sẽ không còn trên họ nữa!

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Chữ **đạo** chép trong câu 31 trên, nguyên văn là **lời** - word, chứ không phải là **đạo** như bản tiếng Việt đã chép và như vậy, người tin Chúa phải hằng ở trong Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là luôn sống theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, người ấy sẽ được dạy dỗ bởi Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho.

Ga-la-ti 3:8-14: Kinh Thánh cũng biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng dân ngoại là công bình bởi đức tin, nên đã rao truyền trước cho Áp-ra-ham tin lành này: Các dân sẽ nhờ người mà được phước. Ấy vậy, ai tin thì nấy được phước với Áp-ra-ham, là người có lòng tin. Vì mọi kẻ cậy các việc luật pháp, thì bị rửa sả, bởi có chép rằng: Đáng rửa thay là kẻ không bền đỗ trong mọi sự đã chép ở sách luật, đặng làm theo những sự ấy! Và lại chẳng hề có ai cậy luật pháp mà được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Trời, điều đó là rõ ràng lắm, vì người công bình sẽ sống bởi đức tin. Và, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đáng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.

Hãy cẩn thận khi đọc Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, chớ tin theo cách nghĩ của xác thịt, nhưng theo ý nghĩa của Lời Chúa. Lời Chúa chép: **Đáng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta**, Kinh-Thánh không chép là **Đáng Christ đã nên sự rửa sả thay cho chúng ta**, nhưng chép là **Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta**. Điều này có nghĩa là: Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho lẽ thật. Chính Ngài là Đáng vô tội, nhưng vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã vì sự hay chết của xác thịt nên không thể làm trọn phần trách nhiệm của mình và vì cơ đó mà tuyển dân của Đức Chúa Trời không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, nên hết thầy đều bị sự rửa sả cai trị.

Chúa Jê-sus đã mang lấy thân thể xác thịt giống như thân thể của chúng ta và chính Ngài đã làm một mẫu mực để dạy loài người chúng ta biết hậu quả của tội lỗi sẽ khiến cho thân thể của người ta bị sự rửa sả như thế nào, còn tâm linh của Ngài đã không hề phạm tội như A-đam đã phạm tội không cai trị thân thể xác thịt mình, nhưng Ngài đã đến thế gian này, lấy đức tin của Ngài mà quản trị thân thể xác thịt mình vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus Christ đã dùng nguyên tắc của sự tin cậy, vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời để làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh (linh hồn) của người ta được sự sống lại và được sự sống đời đời, vì thế cho nên Ngài chịu thập tự giá để cho hết thầy loài người biết, tâm linh Ngài sẽ không chết luôn, nhưng Ngài sẽ sống lại vào ngày thứ ba sau khi Ngài chịu chết trên thập tự giá. Đây là điểm quan trọng nhất mà mọi người tin Chúa phải nhận biết, đó là Đức Chúa Jê-sus Christ không hề chết thay cho một người nào, nhưng vì để làm chứng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người có thể gìn giữ sự sống của tâm linh những người nào vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã dùng thân thể mình làm chứng cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời. **Nếu như người ta nghĩ rằng Ngài chết thay cho chúng ta, thì tại sao chúng ta còn phải vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời nữa?**

Cũng một lẽ đó, vì để mọi người tin Chúa nhận biết hậu quả của tội lỗi sẽ khiến thân thể xác thịt của người ta bị sự rửa sả cai trị, nên Ngài phải trở nên một người bị sự rửa sả cai trị, như trong Ê-sai 53 có chép rằng: **“Thật Người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng Người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng Người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi Người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thầy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cäm ở trước mặt kẻ hốt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt?”**

Để thân thể xác thịt được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, người tin Chúa phải lấy đức tin mà ăn năn xưng ra các tội lỗi của mình, là tội lỗi mà người ấy nhờ Luật pháp chỉ cho biết mình đã vi phạm Luật pháp và cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi mình. Bấy giờ, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà công bố huỷ phá những sự cáo buộc của ma quỷ trên tội lỗi mà người ấy đã phạm trong quá khứ, vì Lời Chúa có chép rằng: **“Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.”** (Giăng 6:40). Câu Kinh-Thánh này nhắc lại mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên: **“Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy làm lấy một con rắn lửa, rồi treo nó trên một cây sào. Nếu ai bị cắn và nhìn nó, thì sẽ được sống. Vậy, Môi-se làm một con rắn bằng đồng, rồi treo lên một cây sào; nếu người nào đã bị rắn cắn mà nhìn con rắn bằng đồng, thì được sống.”** (Dân số ký 21:8-9).

Giăng 3:14-15: Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Bất cứ khi nào chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta nhìn vào Đức Chúa Jêsus Christ vậy, vì Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Khi chúng ta nhìn vào Luật pháp của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, thì chớ quên sự ăn năn xưng ra các tội lỗi mà mình đã phạm (nếu có) để nhận được sự tha tội, vì Kinh-Thánh có chép rằng: **“Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng; Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài.”** (Cô-lô-se 1:12-17)

Mặc dù Lời Chúa đã chép rằng: **Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội.** (Câu 13-14) nhưng chưa hề có một người nào nhận được điều này cách tự nhiên xảy ra, mà là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động tùy theo đức tin và sự vâng lời của người tin Chúa thì điều đó mới được xảy ra và như vậy, sự cứu chuộc tâm linh cũng như sự cứu chuộc thân thể xác thịt chúng ta ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp sẽ không tự động xảy ra, vì Kinh-Thánh có chép rằng:

Ê-xê-chi-ên 18:4-22: **Này, mọi linh hồn đều thuộc về Ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về Ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Nếu người nào là công bình, làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, không ăn trên núi, không ngược mắt trông các thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, không lại gần đàn bà đang có kinh nguyệt; người mà không làm hại ai, trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ, không cướp vật gì của ai, ban bánh cho kẻ đói, mặc áo cho kẻ trần truồng, không cho vay mà ăn lời, không lấy thêm, rút tay lại khỏi sự gian ác, theo lẽ thật mà xét đoán trong người này với người khác; noi theo luật lệ Ta và vâng giữ mạng lệnh Ta, ăn ở cách thật thà, thì người ấy là người công bình; chắc thật người sẽ sống, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Nếu người đã sanh con là trộm cướp, làm đổ huyết, làm điều nào trong những điều ác đã nói trên kia, chẳng làm điều nào trong những điều thiện đã nói trên kia, nhưng đã ăn trên núi, làm nhục vợ kẻ lân cận mình, làm hại kẻ nghèo nàn thiếu thốn, cướp vật gì của ai, và không trả của cầm, ngược mắt trông các thần tượng và phạm sự gớm ghiếc, cho vay ăn lời và lấy thêm, thì đứa con đó sẽ sống không? Không nó sẽ không sống! Vì nó đã phạm mọi sự gớm ghiếc ấy, chắc thật nó sẽ chết, và huyết nó sẽ ở trên nó. Nhưng, nếu người ấy sanh con trai, con thấy mọi sự tội cha mình đã phạm, thì lo sợ, không làm điều chi giống như vậy hết; nếu con ấy không ăn trên núi, nếu nó không ngược mắt trông thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, nếu nó không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, nếu nó không làm hại ai, nếu nó không lấy của cầm và không cướp vật gì của ai, nhưng nó ban bánh cho kẻ đói, và mặc áo cho kẻ trần truồng; rút tay lại khỏi hại kẻ nghèo, không đòi lời lãi và lấy thêm, vâng giữ mạng lệnh Ta và noi theo luật lệ Ta, thì đứa con ấy sẽ không chết vì sự gian ác cha nó, mà chắc nó sẽ sống. Còn như cha nó đã dùng sự hung bạo ức hiếp, và phạm sự trộm cướp đối với anh em mình, đã làm điều không lành giữa dân sự mình, này, chính nó sẽ chết trong sự gian**

ác mình. Các người còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật; ấy là nó đã giữ hết thấy luật lệ Ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống. Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình. Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thấy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ Ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu. Không có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại nghịch cùng nó; nó sẽ sống vì cơ sự công bình nó đã làm.

Làm theo Luật pháp và hiệp với Lẽ thật là nguyên tắc của đức tin. Nếu người tin Chúa không tôn trọng nguyên tắc này, đức tin của người ấy sẽ không hành động theo ý muốn của xác thịt người đó.

Kết luận về luật pháp của đức tin đó là:

Rô-ma 3:19-31: **Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhậm nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jê-sus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.**

Nếu người tin Chúa mà không vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì đức tin của người ấy sẽ không hành động, không làm theo ý muốn của người ấy, vì đức tin do Đức Chúa Trời tạo nên và ban cho loài người (tâm linh) để giúp cho loài người hiểu được ý muốn của Đức Chúa Trời và hiệp làm một với Đức Chúa Trời.

VĂN CHÂU

Hết Bài 4. Còn tiếp.